**Kinh Đại Bát-Nhã Ba-La-Mật-Đa**

**(Trọn bộ 24 tập)**

**Hán dịch: Tam Tạng Pháp Sư Huyền Trang**

**Việt dịch: Hòa Thượng Thích Trí Nghiêm**

**Khảo dịch: Hòa Thượng Thích Thiện Siêu**

**Sài Gòn 1998**

**---o0o ---**

**Tập 19**

**QUYỂN THỨ 468**

**HỘI THỨ HAI**

**Phẩm**

**KHÔNG TẠP**

**Thứ 75 - 2**

**Lại nữa, Thiện Hiện! Các Bồ-tát Ma-ha-tát khi hành Bát-nhã Ba-la-mật-đa thẳm sâu, an trụ trong năm thủ uẩn như mộng, như vang, như tượng, như bóng sáng, như ánh nắng, như huyễn, như hóa. Như thật rõ biết năm uẩn như mộng cho đến như hóa không thật tướng rồi, phát khởi mạnh mẽ thân tâm tinh tiến. Bồ-tát Ma-ha-tát này phát khởi mạnh mẽ thân tinh tiến, nên dẫn phát thần thông thù thắng lanh lẹ, năng qua thế giới chư Phật mười phương cát Căng-già thảy, gần gũi Như Lai Ứng Chánh Đẳng Giác, đem vô lượng phẩm vật đồ cúng thượng diệu cúng dường cung kính, tôn trọng ngợi khen. Ở chỗ chư Phật trồng nhiều thứ căn lành, lợi ích an vui các loại hữu tình. Cũng năng nghiêm tịnh nhiều kiểu cõi Phật. Bồ-tát Ma-ha-tát này do thân tinh tiến thành thục hữu tình, theo sở nghi kia dùng pháp Tam thừa phương tiện an lập đều khiến rốt ráo.**

**Như vậy, Thiện Hiện! Các Bồ-tát Ma-ha-tát hành Bát-nhã Ba-la-mật-đa thẳm sâu, do tinh tiến này được mau viên mãn vô tướng Tinh tiến Ba-la-mật-đa. Bồ-tát Ma-ha-tát này phát khởi tâm tinh tiến mạnh mẽ, nên dẫn phát các nhánh đạo thánh vô lậu được nhiếp vào Thánh đạo, viên mãn Tinh tiến Ba-la-mật-đa, với trong đủ năng nhiếp các thiện pháp.**

**Nghĩa là bốn niệm trụ cho đến tám thánh đạo chi. Hoặc không, vô tướng, vô nguyện giải thoát môn. Hoặc bốn tĩnh lự, bốn vô lượng, bốn vô sắc định. Hoặc tám giải thoát cho đến mười biến xứ. Hoặc khổ tập diệt đạo thánh đế. Hoặc Bố thí Ba-la-mật-đa cho đến Bát-nhã Ba-la-mật-đa. Hoặc Cực hỷ địa cho đến Pháp vân địa. Hoặc tất cả đà-la-ni môn, tam-ma-địa môn. Hoặc nội không cho đến vô tánh tự tánh không. Hoặc chơn như cho đến bất tư nghì giới. Hoặc năm nhãn, sáu thần thông. Hoặc Như Lai mười lực cho đến mười tám pháp Phật bất cộng. Hoặc pháp vô vong thất, tánh hằng trụ xả. Hoặc nhất thiết trí, đạo tướng trí, nhất thiết tướng trí. Bồ-tát Ma-ha-tát này do tâm tinh tiến, các tướng tùy hảo đều được viên mãn, phóng đại quang minh soi vô biên cõi.**

**Do tâm tinh tiến cực viên mãn, nên bèn dứt hẳn được tất cả tập khí phiền não nối nhau, chứng được Vô thượng Chánh đẳng Bồ-đề, quay xe diệu pháp. Đủ ba mươi hai tướng tốt, khiến cõi Tam thiên sáu thứ biến động. Hữu tình trong đó nhờ ánh sáng soi đến, thấy biến động đây, nghe tiếng Chánh pháp, tùy kia sở ưng đối đạo Tam thừa được Bất thối chuyển đều được rốt ráo.**

**Như vậy, Thiện Hiện! Các Bồ-tát Ma-ha-tát hành Bát-nhã Ba-la-mật-đa thẳm sâu, viên mãn Tinh tiến Ba la-mật-đa. Do Tinh tiến Ba-la-mật-đa đây có nhiều sở tác, Bồ-tát Ma-ha-tát này an trụ Tinh tiến Ba-la-mật-đa mau được viên mãn tất cả Phật pháp, mau chứng Vô thượng Chánh đẳng Bồ-đề.**

**Lại nữa, Thiện Hiện! Các Bồ-tát Ma-ha-tát khi hành Bát-nhã Ba-la-mật-đa thẳm sâu, an trụ trong năm thủ uẩn như mộng, như vang, như tượng, như bóng sáng, như ánh nắng, như huyễn, như hóa, viên mãn Tĩnh lự Ba-la-mật-đa.**

**Thiện Hiện! Sao là Bồ-tát Ma-ha-tát khi hành Bát nhã Ba-la-mật-đa thẳm sâu, an trụ trong năm thủ uẩn như mộng cho đến như hóa viên mãn Tĩnh lự Ba-la-mật-đa? Là Bồ-tát Ma-ha-tát khi hành Bát-nhã Ba-la-mật-đa thẳm sâu, như thật rõ biết năm uẩn như mộng cho đến như hóa không thật tướng rồi, vào sơ tĩnh lự cho đến tĩnh lự thứ tư, vào Từ vô lượng cho đến Xả vô lượng, vào định Không vô biên xứ cho đến định Phi tưởng phi phi tưởng xứ.**

**Tu không, vô tướng, vô nguyện tam-ma-địa. Tu Như điển tam-ma-địa, tu Kim cương dụ tam-ma-địa, tu Thánh chánh tam-ma-địa. Trụ trong Kim cương dụ tam-ma-địa, trừ Định Như Lai, đối bao nhiêu định khác, hoặc chung Nhị thừa, hoặc thắng định khác tất cả năng vào an trụ đầy đủ. Nhưng đối tĩnh lự, vô lượng, định vô sắc như thế thảy chẳng sanh say đắm, cũng chẳng mê đắm quả sở đắc kia. Sở dĩ vì sao? Bồ-tát Ma-ha-tát này như thật rõ biết tĩnh lự, vô lượng, định vô sắc và tất cả pháp đều đồng vô tướng, vô tánh làm tánh. Chẳng lẽ vô tướng say đắm vô tướng, chẳng lẽ vô tánh say đắm vô tánh. Vì không say đắm, nên trọn chẳng tùy thuận thể lực tĩnh lự, vô lượng, định vô sắc thảy mà sanh cõi Sắc, Vô sắc. Sở dĩ vì sao? Bồ-tát Ma-ha-tát này đối tất cả cõi đều vô sở đắc, đối năng vào định và sở vào định, do đây vào định, vì đây vào định cũng vô sở đắc.**

**Bồ-tát Ma-ha-tát này đối tất cả pháp vô sở đắc, nên mau được viên mãn vô tướng Tĩnh lự Ba-la-mật đa. Do Tĩnh lự Ba-la-mật-đa đây vượt các Thanh văn và bậc Độc giác.**

**Cụ thọ Thiện Hiện thưa rằng: Bạch Thế Tôn! Bồ-tát Ma-ha-tát này làm sao viên mãn vô tướng Tĩnh lự Ba-la-mật-đa, vượt các Thanh văn và bậc Độc giác?**

**Phật bảo: Thiện Hiện! Bồ-tát Ma-ha-tát này khéo học nội không cho đến vô tánh tự tánh không, nên năng viên mãn vô tướng Tĩnh lự Ba-la-mật-đa, vượt các Thanh văn và bậc Độc giác. Bồ-tát Ma-ha-tát này trụ trong các không, đối tất cả pháp đều vô sở đắc, chẳng thấy có pháp nào lìa các không ấy.**

**Bồ-tát Ma-ha-tát này an trụ trong đấy chẳng đắc quả Dự lưu cho đến chẳng đắc Độc giác Bồ-đề, cũng lại chẳng đắc các hạnh Bồ-tát và Phật Vô thượng Chánh đẳng Bồ-đề. Các không như thế cũng đều không vậy. Bồ-tát Ma-ha-tát này do trụ không đây, vượt các Thanh văn và bậc Độc giác, chứng vào Bồ-tát Chánh tánh ly sanh.**

**Cụ thọ Thiện Hiện lại thưa Phật rằng: Các Bồ-tát Ma-ha-tát lấy gì làm sanh? Lấy gì làm ly sanh?**

**Phật bảo: Thiện Hiện! Các Bồ-tát Ma-ha-tát lấy tất cả có sở đắc làm sanh. Lấy tất cả không sở đắc làm ly sanh.**

**Cụ thọ Thiện Hiện thưa rằng: Bạch Thế Tôn! Các Bồ-tát Ma-ha-tát lấy gì làm có sở đắc? Lấy gì làm không sở đắc?**

**Phật bảo: Thiện Hiện! Các Bồ-tát Ma-ha-tát lấy tất cả pháp làm có sở đắc. Các Bồ-tát Ma-ha-tát lấy sắc thọ tưởng hành thức làm có sở đắc. Lấy nhãn xứ cho đến ý xứ làm có sở đắc. Lấy sắc xứ cho đến pháp xứ làm có sở đắc. Lấy nhãn giới cho đến ý giới làm có sở đắc. Lấy sắc giới cho đến pháp giới làm có sở đắc. Lấy nhãn thức giới cho đến ý thức giới làm có sở đắc. Lấy nhãn xúc cho đến ý xúc làm có sở đắc. Lấy nhãn xúc làm duyên sanh ra các thọ cho đến ý xúc làm duyên sanh ra các thọ làm có sở đắc.**

**Lấy địa giới cho đến thức giới làm có sở đắc. Lấy nhân duyên cho đến tăng thượng duyên làm có sở đắc. Lấy vô minh cho đến lão tử làm có sở đắc. Lấy Bố thí Ba-la-mật-đa cho đến Bát-nhã Ba-la-mật-đa làm có sở đắc. Lấy nội không cho đến vô tánh tự tánh không làm có sở đắc. Lấy chơn như cho đến bất tư nghì giới làm có sở đắc. Lấy khổ tập diệt đạo thánh đế làm có sở đắc.**

**Lấy bốn niệm trụ cho đến tám thánh đạo chi làm có sở đắc. Lấy không, vô tướng, vô nguyện giải thoát môn làm có sở đắc. Lấy bốn tĩnh lự, bốn vô lượng, bốn vô sắc định làm có sở đắc. Lấy tám giải thoát cho đến mười biến xứ làm có sở đắc.**

**Lấy Tịnh quán địa cho đến Như Lai địa làm có sở đắc. Lấy Cực hỷ địa cho đến Pháp vân địa làm có sở đắc. Lấy tất cả đà-la-ni môn, tam-ma-địa môn làm có sở đắc, Lấy năm nhãn, sáu thần thông làm có sở đắc. Lấy Như Lai mười lực cho đến mười tám pháp Phật bất cộng làm có sở đắc. Lấy ba mươi hai tướng Đại sĩ, tám mươi tùy hảo làm có sở đắc. Lấy pháp vô vong thất, tánh hằng trụ xả làm có sở đắc.**

**Lấy nhất thiết trí, đạo tướng trí, nhất thiết tướng trí làm có sở đắc. Lấy quả Dự lưu cho đến Độc giác Bồ-đề làm có sở đắc. Lấy tất cả hạnh Bồ-tát Ma-ha-tát làm có sở đắc. Lấy chư Phật Vô thượng Chánh đẳng Bồ-đề làm có sở đắc. Lấy Nhất thiết trí trí làm có sở đắc.**

**Thiện Hiện! Các Bồ-tát Ma-ha-tát lấy nhiều thứ pháp môn như thế thảy làm có sở đắc, tức có sở đắc gọi tên là sanh.**

**Lại nữa, Thiện Hiện! Các Bồ-tát Ma-ha-tát lấy tất cả pháp không hành không đắc không nói không chỉ làm không sở đắc.**

**Nghĩa là các Bồ-tát Ma-ha-tát lấy sắc thọ tưởng hành thức không hành không đắc không nói không chỉ làm không sở đắc. Sở dĩ vì sao? Vì tự tánh sắc cho đến tự tánh thức đều chẳng thể hành đắc nói chỉ vậy.**

**Các Bồ-tát Ma-ha-tát lấy nhãn xứ cho đến ý xứ không hành không đắc không nói không chỉ làm không sở đắc. Sở dĩ vì sao? Vì tự tánh nhãn xứ cho đến tự tánh ý xứ đều chẳng thể hành đắc nói chỉ vậy.**

**Các Bồ-tát Ma-ha-tát lấy sắc xứ cho đến pháp xứ không hành không đắc không nói không chỉ làm không sở đắc. Sở dĩ vì sao? Vì tự tánh sắc xứ cho đến tự tánh pháp xứ đều chẳng thể hành đắc nói chỉ vậy.**

**Các Bồ-tát Ma-ha-tát lấy nhãn giới cho đến ý giới không hành không đắc không nói không chỉ làm không sở đắc. Sở dĩ vì sao? Vì tự tánh nhãn giới cho đến tự tánh ý giới đều chẳng thể hành đắc nói chỉ vậy.**

**Các Bồ-tát Ma-ha-tát lấy sắc giới cho đến pháp giới không hành không đắc không nói không chỉ làm không sở đắc. Sở dĩ vì sao? Vì tự tánh sắc giới cho đến tự tánh pháp giới đều chẳng thể hành đắc nói chỉ vậy.**

**Các Bồ-tát Ma-ha-tát lấy nhãn thức giới cho đến ý thức giới không hành không đắc không nói không chỉ làm không sở đắc. Sở dĩ vì sao? Vì tự tánh nhãn thức giới cho đến tự tánh ý thức giới đều chẳng thể hành đắc nói chỉ vậy.**

**Các Bồ-tát Ma-ha-tát lấy nhãn xúc cho đến ý xúc không hành không đắc không nói không chỉ làm không sở đắc. Sở dĩ vì sao? Vì tự tánh nhãn xúc cho đến tự tánh ý xúc đều chẳng thể hành đắc nói chỉ vậy.**

**Các Bồ-tát Ma-ha-tát lấy nhãn xúc làm duyên sanh ra các thọ cho đến ý xúc làm duyên sanh ra các thọ không hành không đắc không nói không chỉ làm không sở đắc. Sở dĩ vì sao? Vì tự tánh nhãn xúc làm duyên sanh ra các thọ cho đến tự tánh ý xúc làm duyên sanh ra các thọ đều chẳng thể hành đắc nói chỉ vậy.**

**Các Bồ-tát Ma-ha-tát lấy địa giới cho đến thức giới không hành không đắc không nói không chỉ làm không sở đắc. Sở dĩ vì sao? Vì tự tánh địa giới cho đến tự tánh thức giới đều chẳng thể hành đắc nói chỉ vậy.**

**Các Bồ-tát Ma-ha-tát lấy nhân duyên cho đến tang thượng duyên không hành không đắc không nói không chỉ làm không sở đắc. Sở dĩ vì sao? Vì tự tánh nhân duyên cho đến tự tánh tăng thượng duyên đều chẳng thể hành đắc nói chỉ vậy.**

**Các Bồ-tát Ma-ha-tát lấy vô minh cho đến lão tử không hành không đắc không nói không chỉ làm không sở đắc. Sở dĩ vì sao? Vì tự tánh vô minh cho đến tự tánh lão tử đều chẳng thể hành đắc nói chỉ vậy.**

**Các Bồ-tát Ma-ha-tát lấy Bố thí Ba-la-mật-đa cho đến Bát-nhã Ba-la-mật-đa không hành không đắc không nói không chỉ làm không sở đắc. Sở dĩ vì sao? Vì tự tánh Bố thí Ba-la-mật-đa cho đến tự tánh Bát-nhã Ba-la-mật-đa đều chẳng thể hành đắc nói chỉ vậy.**

**Các Bồ-tát Ma-ha-tát lấy nội không cho đến vô tánh tự tánh không không hành không đắc không nói không chỉ làm không sở đắc. Sở dĩ vì sao? Vì tự tánh nội không cho đến tự tánh vô tánh tự tánh không đều chẳng thể hành đắc nói chỉ vậy.**

**Các Bồ-tát Ma-ha-tát lấy chơn như cho đến bất tư nghì giới không hành không đắc không nói không chỉ làm không sở đắc. Sở dĩ vì sao? Vì tự tánh chơn như cho đến tự tánh bất tư nghì giới đều chẳng thể hành đắc nói chỉ vậy.**

**Các Bồ-tát Ma-ha-tát lấy khổ tập diệt đạo thánh đế không hành không đắc không nói không chỉ làm không sở đắc. Sở dĩ vì sao? Vì tự tánh khổ tập diệt đạo thánh đế đều chẳng thể hành đắc nói chỉ vậy.**

**Các Bồ-tát Ma-ha-tát lấy bốn niệm trụ cho đến tám thánh đạo chi không hành không đắc không nói không chỉ làm không sở đắc. Sở dĩ vì sao? Vì tự tánh bốn niệm trụ cho đến tự tánh tám thánh đạo chi đều chẳng thể hành đắc nói chỉ vậy.**

**Các Bồ-tát Ma-ha-tát lấy không, vô tướng, vô nguyện giải thoát môn không hành không đắc không nói không chỉ làm không sở đắc. Sở dĩ vì sao? Vì tự tánh không, vô tướng, vô nguyện giải thoát môn đều chẳng thể hành đắc nói chỉ vậy.**

**Các Bồ-tát Ma-ha-tát lấy bốn tĩnh lự, bốn vô lượng, bốn vô sắc định không hành không đắc không nói không chỉ làm không sở đắc. Sở dĩ vì sao? Vì tự tánh bốn tĩnh lự, bốn vô lượng, bốn vô sắc định đều chẳng thể hành đắc nói chỉ vậy.**

**Các Bồ-tát Ma-ha-tát lấy tám giải thoát cho đến mười biến xứ không hành không đắc không nói không chỉ làm không sở đắc. Sở dĩ vì sao? Vì tự tánh tám giải thoát cho đến tự tánh mười biến xứ đều chẳng thể hành đắc nói chỉ vậy.**

**Các Bồ-tát Ma-ha-tát lấy Tịnh quán địa cho đến Như Lai địa không hành không đắc không nói không chỉ làm không sở đắc. Sở dĩ vì sao? Vì tự tánh Tịnh quán địa cho đến tự tánh Như Lai địa đều chẳng thể hành đắc nói chỉ vậy.**

**Các Bồ-tát Ma-ha-tát lấy Cực hỷ địa cho đến Pháp vân địa không hành không đắc không nói không chỉ làm không sở đắc. Sở dĩ vì sao? Vì tự tánh Cực hỷ địa cho đến tự tánh Pháp vân địa đều chẳng thể hành đắc nói chỉ vậy.**

**Các Bồ-tát Ma-ha-tát lấy tất cả đà-la-ni môn, tam-ma-địa môn không hành không đắc không nói không chỉ làm không sở đắc. Sở dĩ vì sao? Vì tự tánh tất cả đà-la-ni môn, tam-ma-địa môn đều chẳng thể hành đắc nói chỉ vậy.**

**Các Bồ-tát Ma-ha-tát lấy năm nhãn, sáu thần thông không hành không đắc không nói không chỉ làm không sở đắc. Sở dĩ vì sao? Vì tự tánh năm nhãn, sáu thần thông đều chẳng thể hành đắc nói chỉ vậy.**

**Các Bồ-tát Ma-ha-tát lấy Như Lai mười lực cho đến mười tám pháp Phật bất cộng không hành không đắc không nói không chỉ làm không sở đắc. Sở dĩ vì sao? Vì tự tánh Như Lai mười lực cho đến tự tánh mười tám pháp Phật bất cộng đều chẳng thể hành đắc nói chỉ vậy.**

**Các Bồ-tát Ma-ha-tát lấy ba mươi hai tướng Đại sĩ, tám mươi tùy hảo không hành không đắc không nói không chỉ làm không sở đắc. Sở dĩ vì sao? Vì tự tánh ba mươi hai tướng Đại sĩ, tám mươi tùy hảo đều chẳng thể hành đắc nói chỉ vậy.**

**Các Bồ-tát Ma-ha-tát lấy pháp vô vong thất tánh hằng trụ xả không hành không đắc không nói không chỉ làm không sở đắc. Sở dĩ vì sao? Vì tự tánh pháp vô vong thất, tánh hằng trụ xả đều chẳng thể hành đắc nói chỉ vậy.**

**Các Bồ-tát Ma-ha-tát lấy nhất thiết trí, đạo tướng trí, nhất thiết tướng trí không hành không đắc không nói không chỉ làm không sở đắc. Sở dĩ vì sao? Vì tự tánh nhất thiết trí, đạo tướng trí, nhất thiết tướng trí đều chẳng thể hành đắc nói chỉ vậy.**

**Các Bồ-tát Ma-ha-tát lấy quả Dự lưu cho đến Độc giác Bồ-đề không hành không đắc không nói không chỉ làm không sở đắc. Sở dĩ vì sao? Vì tự tánh quả Dự lưu cho đến tự tánh Độc giác Bồ-đề đều chẳng thể hành đắc nói chỉ vậy.**

**Các Bồ-tát Ma-ha-tát lấy tất cả hạnh Bồ-tát Ma-ha-tát không hành không đắc không nói không chỉ làm không sở đắc. Sở dĩ vì sao? Vì tự tánh tất cả hạnh Bồ-tát Ma-ha-tát đều chẳng thể hành đắc nói chỉ vậy.**

**Các Bồ-tát Ma-ha-tát lấy chư Phật Vô thượng Chánh đẳng Bồ-đề không hành không đắc không nói không chỉ làm không sở đắc. Sở dĩ vì sao? Vì tự tánh chư Phật Vô thượng Chánh đẳng Bồ-đề đều chẳng thể hành đắc nói chỉ vậy.**

**Các Bồ-tát Ma-ha-tát lấy Nhất thiết trí trí không hành không đắc không nói không chỉ làm không sở đắc. Sở dĩ vì sao? Vì tự tánh Nhất thiết trí trí đều chẳng thể hành đắc nói chỉ vậy.**

**Thiện Hiện! Các Bồ-tát Ma-ha-tát dùng nhiều thứ pháp môn như thế thảy, không hành không đắc không nói không chỉ làm không sở đắc, tức không sở đắc nói tên ly sanh. Các Bồ-tát Ma-ha-tát chứng vào ngôi Chánh tánh ly sanh rồi, viên mãn tất cả tĩnh lự, giải thoát, đẳng trì, đẳng chí. Vẫn chẳng theo thế lực định mà sanh, huống theo phiền não tham sân si thảy. Nếu theo thế lực phiền não mà sanh, không có lẽ ấy.**

**Bồ-tát Ma-ha-tát này an trụ trong đây gây tác các nghiệp, do thế lực nghiệp trôi lăn các thú cũng không lẽ ấy. Bồ-tát Ma-ha-tát này tuy trụ trong nhóm các hành như huyễn, như thật làm nhiêu ích các hữu tình mà chẳng đắc huyễn và các hữu tình. Bồ-tát Ma-ha-tát này khi đối việc không sở đắc như thế thành thục hữu tình, nghiêm tịnh cõi Phật thường không lười bỏ.**

**Như vậy, Thiện Hiện! Các Bồ-tát Ma-ha-tát khi hành Bát-nhã Ba-la-mật-đa thẳm sâu, mau được viên mãn vô tướng Tĩnh lự Ba-la-mật-đa. Do Tĩnh lự Ba-la-mật-đa đây mau viên mãn, nên mau chứng Vô thượng Chánh đẳng Bồ-đề, quay xe diệu pháp độ chúng hữu tình. Xe pháp như thế danh không sở đắc.**

**Lại nữa, Thiện Hiện! Các Bồ-tát Ma-ha-tát khi hành Bát-nhã Ba-la-mật-đa thẳm sâu, an trụ trong năm thủ uẩn như mộng, như vang, như tượng, như bóng sáng, như ánh nắng, như huyễn, như hóa, viên mãn Bát-nhã Ba-la-mật-đa. Bồ-tát Ma-ha-tát này như thật biết rõ tánh tướng các pháp tất cả như mộng cho đến như hóa, bèn năng viên mãn vô tướng Bát-nhã Ba-la-mật-đa.**

**Cụ thọ Thiện Hiện thưa rằng: Bạch Thế Tôn! Sao là Bồ-tát Ma-ha-tát khi hành Bát-nhã Ba-la-mật-đa thẳm sâu, như thật biết rõ tánh tướng các pháp, tất cả như mộng cho đến như hóa?**

**Phật bảo: Thiện Hiện! Các Bồ-tát Ma-ha-tát khi hành Bát-nhã Ba-la-mật-đa thẳm sâu chẳng thấy mộng, chẳng thấy kẻ thấy mộng; chẳng nghe vang, chẳng nghe kẻ nghe vang; chẳng thấy tượng, chẳng thấy kẻ thấy tượng; chẳng thấy bóng sáng, chẳng thấy kẻ thấy bóng sáng; chẳng thấy ánh nắng, chẳng thấy kẻ thấy ánh nắng; chẳng thấy huyễn, chẳng thấy kẻ thấy huyễn; chẳng thấy hóa, chẳng thấy kẻ thấy hóa. Sở dĩ vì sao? Mộng cho đến hóa đều là bị ngu phu dị sanh điên đảo chấp trước.**

**Các A-la-hán, Độc giác, chúng Bồ-tát Ma-ha-tát và các Như Lai Ứng Chánh Đẳng Giác đều chẳng thấy mộng, chẳng thấy kẻ thấy mộng, cho đến chẳng thấy hóa, chẳng thấy kẻ thấy hóa. Sở dĩ vì sao? Vì tất cả pháp vô tánh làm tánh, chẳng thành chẳng thật, vô tướng vô vi, chẳng thật có tánh, ngang cùng Niết-bàn.**

**Nếu tất cả pháp vô tánh làm tánh, nói rộng cho đến ngang cùng Niết-bàn, làm sao Bồ-tát Ma-ha-tát khi hành Bát-nhã Ba-la-mật-đa thẳm sâu, đối tất cả pháp khởi tưởng có tánh, tưởng thành tưởng thật, tưởng có tướng có vi, có thật tánh? Nếu khởi tưởng này, không có lẽ ấy. Sở dĩ vì sao? Nếu tất cả pháp có chút tự tánh, có thành có thật, có tướng có vi, có thật tánh khá được ấy, thời sở tu hành Bát-nhã Ba-la-mật-đa thẳm sâu, lẽ chẳng phải Bát-nhã Ba-la-mật-đa.**

**Như vậy, Thiện Hiện! Các Bồ-tát Ma-ha-tát khi tu hành Bát-nhã Ba-la-mật-đa thẳm sâu chẳng chấp sắc cho đến thức. Chẳng chấp nhãn xứ cho đến ý xứ. Chẳng chấp sắc xứ cho đến pháp xứ. Chẳng chấp nhãn giới cho đến ý giới. Chẳng chấp sắc giới cho đến pháp giới. Chẳng chấp nhãn thức giới cho đến ý thức giới. Chẳng chấp nhãn xúc cho đến ý xúc. Chẳng chấp nhãn xúc làm duyên sanh ra các thọ cho đến ý xúc làm duyên sanh ra các thọ.**

**Chẳng chấp địa giới cho đến thức giới. Chẳng chấp nhân duyên cho đến tăng thượng duyên. Chẳng chấp từ duyên sanh ra các pháp. Chẳng chấp vô minh cho đến lão tử. Chẳng chấp cõi Dục, cõi Sắc, cõi Vô sắc. Chẳng chấp tất cả tĩnh lự, giải thoát, đẳng trì, đẳng chí. Chẳng chấp bốn niệm trụ cho đến tám thánh đạo chi. Chẳng chấp không, vô tướng, vô nguyện giải thoát môn. Chẳng chấp Bố thí Ba-la-mật-đa cho đến Bát-nhã Ba-la-mật-đa. Chẳng chấp khổ tập diệt đạo thánh đế. Chẳng chấp nội không cho đến vô tánh tự tánh không. Chẳng chấp chơn như cho đến bất tư nghì giới.**

**Chẳng chấp Tịnh quán địa cho đến Như Lai địa. Chẳng chấp Cực hỷ địa cho đến Pháp vân địa. Chẳng chấp tất cả đà-la-ni môn, tam-ma-địa môn. Chẳng chấp năm nhãn, sáu thần thông. Chẳng chấp Như Lai mười lực cho đến mười tám pháp Phật bất cộng. Chẳng chấp ba mươi hai tướng Đại sĩ, tám mươi tùy hảo. Chẳng chấp pháp vô vong thất, tánh hằng trụ xả.**

**Chẳng chấp nhất thiết trí, đạo tướng trí, nhất thiết tướng trí. Chẳng chấp quả Dự lưu cho đến Độc giác Bồ-đề. Chẳng chấp tất cả hạnh Bồ-tát Ma-ha-tát. Chẳng chấp chư Phật Vô thượng Chánh đẳng Bồ-đề. Chẳng chấp Nhất thiết trí trí. Bồ-tát Ma-ha-tát này khi hành Bát-nhã Ba-la-mật-đa thẳm sâu, đối tất cả pháp môn như thế thảy do chẳng chấp trước nên bèn năng viên mãn Bồ-tát sơ địa cho đến thập địa, mà đối trong ấy chẳng sanh tham đắm. Sở dĩ vì sao? Bồ-tát Ma-ha-tát này chẳng đắc sơ địa cho đến thập địa năng sở viên mãn.**

**Đối trong mà khởi tham đắm là sao? Là Bồ-tát Ma-ha-tát này dù hành Bát-nhã Ba-la-mật-đa thẳm sâu mà chẳng đắc Bát-nhã Ba-la-mật-đa thẳm sâu. Do chẳng đắc Bát-nhã Ba-la-mật-đa thẳm sâu, nên cũng chẳng đắc tất cả pháp.**

**Bồ-tát Ma-ha-tát này dù quán Bát-nhã Ba-la-mật-đa nhiếp tất cả pháp, mà đối các pháp đều không sở đắc. Sở dĩ vì sao? Vì tất cả pháp cùng Bát-nhã Ba-la-mật-đa đây đều không hai, không hai chỗ. Vì cớ sao? Tánh tất cả pháp chẳng thể phân biệt nói là chơn như, nói là pháp giới, nói là thật tế. Vì các pháp không tạp, không sai khác vậy.**

**Cụ thọ Thiện Hiện thưa rằng: Bạch Thế Tôn! Nếu tất cả pháp tánh nó không tạp, không sai khác ấy, vì sao nói được đây thiện đây phi thiện, đây hữu ký đây vô ký, đây hữu lậu đây vô lậu, đây thế gian đây xuất thế gian, đây hữu vi đây vô vi, có pháp môn sai khác như thế thảy?**

**Phật bảo: Thiện Hiện! Nơi ý hiểu sao? Trong thật tánh tất cả pháp, có pháp khá nói đây thiện đây phi thiện, đây hữu ký đây vô ký, đây hữu lậu đây vô lậu, đây thế gian đây xuất thế gian, đây hữu vi đây vô vi, đây quả Dự lưu, đây quả Nhất lai, đây quả Bất hoàn, đây quả A-la-hán, đây Độc giác Bồ-đề, đây tất cả hạnh Bồ-tát Ma-ha-tát, đây chư Phật Vô thượng Chánh đẳng Bồ-đề chăng?**

**Thiện Hiện đáp rằng: Bạch Thế Tôn! Không có.**

**Phật bảo: Thiện Hiện! Do nhân duyên này, phải biết tất cả pháp không tạp không sai khác, không tướng không sanh, không diệt không ngại, không nói không chỉ.**

**Thiện Hiện! Phải biết khi xưa Ta tu học đạo Bồ-tát đối pháp tự tánh đều không sở đắc. Nghĩa là chẳng đắc sắc thọ tưởng hành thức. Chẳng đắc nhãn xứ cho đến ý xứ. Chẳng đắc sắc xứ cho đến pháp xứ. Chẳng đắc nhãn giới cho đến ý giới. Chẳng đắc sắc giới cho đến pháp giới. Chẳng đắc nhãn thức giới cho đến ý thức giới. Chẳng đắc nhãn xúc cho đến ý xúc. Chẳng đắc nhãn xúc làm duyên sanh ra các thọ cho đến ý xúc làm duyên sanh ra các thọ.**

**Chẳng đắc địa giới cho đến thức giới. Chẳng đắc nhân duyên cho đến tăng thượng duyên. Chẳng đắc từ duyên sanh ra các pháp. Chẳng đắc vô minh cho đến lão tử. Chẳng đắc cõi Dục, cõi Sắc, cõi Vô sắc. Chẳng đắc thiện phi thiện. Chẳng đắc hữu ký vô ký. Chẳng đắc hữu lậu vô lậu. Chẳng đắc thế gian xuất thế gian. Chẳng đắc hữu vi vô vi. Chẳng đắc bốn niệm trụ cho đến tám thánh đạo chi. Chẳng đắc bốn tĩnh lự, bốn vô lượng, bốn vô sắc định. Chẳng đắc tám giải thoát cho đến mười biến xứ. Chẳng đắc không, vô tướng, vô nguyện giải thoát môn. Chẳng đắc khổ tập diệt đạo thánh đế. Chẳng đắc Bố thí Ba-la-mật-đa cho đến Bát-nhã Ba-la-mật-đa.**

**Chẳng đắc nội không cho đến vô tánh tự tánh không. Chẳng đắc chơn như cho đến bất tư nghì giới. Chẳng đắc Tịnh quán địa cho đến Như Lai địa. Chẳng đắc Cực hỷ địa cho đến Pháp vân địa. Chẳng đắc tất cả đà-la-ni môn, tam-ma-địa môn. Chẳng đắc năm nhãn, sáu thần thông. Chẳng đắc Như Lai mười lực cho đến mười tám pháp Phật bất cộng. Chẳng đắc ba mươi hai tướng Đại sĩ, tám mươi tùy hảo. Chẳng đắc pháp vô vong thất, tánh hằng trụ xả.**

**Chẳng đắc nhất thiết trí, đạo tướng trí, nhất thiết tướng trí. Chẳng đắc quả Dự lưu cho đến Độc giác Bồ-đề. Chẳng đắc tất cả hạnh Bồ-tát Ma-ha-tát. Chẳng đắc chư Phật Vô thượng Chánh đẳng Bồ-đề.**

**Như vậy, Thiện Hiện! Các Bồ-tát Ma-ha-tát khi hành Bát-nhã Ba-la-mật-đa thẳm sâu, từ sơ phát tâm cho đến ngồi yên tòa diệu Bồ-đề, cần phải khéo học tự tánh các pháp. Nếu khéo học được tự tánh các pháp, thời năng khéo tịnh được đại đạo Bồ-đề, cũng năng viên mãn được các hạnh Bồ-tát, thành thục hữu tình, nghiêm tịnh cõi Phật, mau chứng Vô thượng Chánh đẳng Bồ-đề, quay xe diệu pháp, đem pháp Tam thừa phương tiện điều phục các chúng hữu tình khiến đối ba cõi chẳng luân hồi lại, chứng được Niết-bàn rốt ráo an vui.**

**Như vậy, Thiện Hiện! Các Bồ-tát Ma-ha-tát nên dùng vô tướng mà làm phương tiện tu học Bát-nhã Ba-la-mật-đa.**

**HỘI THỨ HAI**

**Phẩm**

**NHIỀU ĐỨC TƯỚNG**

**Thứ 76 - 1**

**Bấy giờ, cụ thọ Thiện Hiện thưa Phật rằng: Bạch Thế Tôn! Nếu tất cả pháp không chẳng như mộng, như vang, như tượng, như bóng sáng, như ánh nắng, như huyễn, như hóa, việc đều không thật, vô tánh làm tánh, tự tướng đều không, làm sao lập được đây thiện đây phi thiện, đây hữu ký đây vô ký, đây hữu lậu đây vô lậu, đây thế gian đây xuất thế gian, đây hữu vi đây vô vi?**

**Như vậy, cho đến đây quả Dự lưu, đây năng chứng được pháp quả Dự lưu; đây quả Nhất lai, đây năng chứng được pháp quả Nhất lai; đây quả Bất hoàn, đây năng chứng được pháp quả Bất hoàn; đây quả A-la-hán, đây năng chứng được pháp quả A-la-hán; đây Độc giác Bồ-đề, đây năng chứng được pháp Độc giác Bồ-đề; đây các bậc Bồ-tát Ma-ha-tát, đây năng chứng được pháp bậc Bồ-tát Ma-ha-tát; đây chư Phật Vô thượng Chánh đẳng Bồ-đề, đây năng chứng được pháp chư Phật Vô thượng Chánh đẳng Bồ-đề ư?**

**Phật bảo: Thiện Hiện! Đứa ngu thế gian vô văn dị sanh đối mộng, được mộng, kẻ được thấy mộng, như vậy cho đến đối hóa, được hóa, kẻ được thấy hóa. Đứa ngu vô văn dị sanh như thế, được mộng cho đến được hóa thảy rồi điên đảo chấp trước, hoặc gây hành bất thiện thân ngữ ý, hoặc lại gây hành thiện thân ngữ ý, hoặc gây hành vô ký thân ngữ ý; hoặc gây hành phi phước thân ngữ ý, hoặc lại gây hành phước thân ngữ ý. Hoặc gây hành bất động thân ngữ ý. Bởi các hành nên qua lại sanh tử, xoay quanh vô cùng. Các Bồ-tát Ma-ha-rát khi hành Bát-nhã Ba-la-mật-đa thẳm sâu, đem hai thứ không quan sát các pháp. Những gì là hai không? Một, không rốt ráo. Hai, không không ngằn.**

**Bồ-tát Ma-ha-tát này an trụ trong hai thứ không như thế, vì các hữu tình tuyên nói Chánh pháp, khởi lời này rằng: Chúng ngươi nên biết, sắc là không, lìa ngã ngã sở; thọ tưởng hành thức là không, lìa ngã ngã sở. Nhãn xứ là không, lìa ngã ngã sở; nhĩ tỷ thiệt thân ý xứ là không, lìa ngã ngã sở. Sắc xứ là không, lìa ngã ngã sở; thanh hương vị xúc pháp xứ là không, lìa ngã ngã sở. Nhãn giới là không, lìa ngã ngã sở; nhĩ tỷ thiệt thân ý giới là không, lìa ngã ngã sở. Sắc giới là không, lìa ngã ngã sở; thanh hương vị xúc pháp giới là không, lìa ngã ngã sở. Nhãn thức giới là không, lìa ngã ngã sở; nhĩ tỷ thiệt thân ý thức giới là không, lìa ngã ngã sở. Nhãn xúc là không, lìa ngã ngã sở; nhĩ tỷ thiệt thân ý xúc là không, lìa ngã ngã sở. Nhãn xúc làm duyên sanh ra các thọ là không, lìa ngã ngã sở; nhĩ tỷ thiệt thân ý xúc làm duyên sanh ra các thọ là không, lìa ngã ngã sở.**

**Địa giới là không, lìa ngã ngã sở; thủy hỏa phong không thức giới là không, lìa ngã ngã sở. Nhân duyên là không, lìa ngã ngã sở; đẳng vô gián duyên là không, lìa ngã ngã sở; sở duyên duyên là không, lìa ngã ngã sở; tăng thượng duyên là không, lìa ngã ngã sở. Từ duyên sanh ra các pháp là không, lìa ngã ngã sở.**

**Vô minh là không, lìa ngã ngã sở; hành, thức, danh sắc, lục xứ, xúc, thọ, ái, thủ, hữu, sanh, lão tử là không, lìa ngã ngã sở.**

**Thiện pháp là không, lìa ngã ngã sở; phi thiện pháp là không, lìa ngã ngã sở. Hữu ký pháp là không, lìa ngã ngã sở; vô ký pháp là không, lìa ngã ngã sở. Hữu lậu pháp là không, lìa ngã ngã sở; vô lậu pháp là không, lìa ngã ngã sở. Thế gian pháp là không, lìa ngã ngã sở; xuất thế gian pháp là không, lìa ngã ngã sở. Hữu vi pháp là không, lìa ngã ngã sở; vô vi pháp là không, lìa ngã ngã sở.**

**Bố thí Ba-la-mật-đa cho đến Bát-nhã Ba-la-mật-đa là không, lìa ngã ngã sở. Nội không cho đến vô tánh tự tánh không là không, lìa ngã ngã sở. Chơn như cho đến bất tư nghì giới là không, lìa ngã ngã sở. Khổ tập diệt đạo thánh đế là không, lìa ngã ngã sở. Bốn niệm trụ cho đến tám thánh đạo chi là không, lìa ngã ngã sở. Không, vô tướng, vô nguyện giải thoát môn là không, lìa ngã ngã sở. Bốn tĩnh lự, bốn vô lượng, bốn vô sắc định là không, lìa ngã ngã sở. Tám giải thoát cho đến mười biến xứ là không, lìa ngã ngã sở.**

**Tịnh quán địa cho đến Như Lai địa là không, lìa ngã ngã sở. Cực hỷ địa cho đến Pháp vân địa là không, lìa ngã ngã sở. Tất cả đà-la-ni môn, tam-ma-địa môn là không, lìa ngã ngã sở. Năm nhãn, sáu thần thông là không, lìa ngã ngã sở. Như Lai mười lực cho đến mười tám pháp Phật bất cộng là không, lìa ngã ngã sở. Ba mươi hai tướng Đại sĩ, tám mươi tùy hảo là không, lìa ngã ngã sở. Pháp vô vong thất, tánh hằng trụ xả là không, lìa ngã ngã sở.**

**Nhất thiết trí, đạo tướng trí, nhất thiết tướng trí là không, lìa ngã ngã sở. Quả Dự lưu cho đến Độc giác Bồ-đề là không, lìa ngã ngã sở. Tất cả hạnh Bồ-tát Ma ha-tát là không, lìa ngã ngã sở. Chư Phật Vô thượng Chánh đẳng Bồ-đề là không, lìa ngã ngã sở.**

**Lại nói lời này: Chúng ngươi phải biết, sắc như mộng cho đến như hóa, đều không tự tánh; thọ tưởng hành thức như mộng cho đến như hóa, đều không tự tánh. Nhãn xứ như mộng cho đến như hóa, đều không tự tánh; nhĩ tỷ thiệt thân ý xứ như mộng cho đến như hóa, đều không tự tánh. Sắc xứ như mộng cho đến như hóa, đều không tự tánh; thanh hương vị xúc pháp xứ như mộng cho đến như hóa, đều không tự tánh. Nhãn giới như mộng cho đến như hóa, đều không tự tánh; nhĩ tỷ thiệt thân ý giới như mộng cho đến như hóa, đều không tự tánh.**

**Sắc giới như mộng cho đến như hóa, đều không tự tánh; thanh hương vị xúc pháp giới như mộng cho đến như hóa, đều không tự tánh. Nhãn thức giới như mộng cho đến như hóa, đều không tự tánh; nhĩ tỷ thiệt thân ý thức giới như mộng cho đến như hóa, đều không tự tánh. Nhãn xúc như mộng cho đến như hóa, đều không tự tánh; nhĩ tỷ thiệt thân ý xúc như mộng cho đến như hóa, đều không tự tánh. Nhãn xúc làm duyên sanh ra các thọ như mộng cho đến như hóa, đều không tự tánh; nhĩ tỷ thiệt thân ý xúc làm duyên sanh ra các thọ như mộng cho đến như hóa, đều không tự tánh.**

**Địa giới như mộng cho đến như hóa, đều không tự tánh; thủy hỏa phong không thức giới như mộng cho đến như hóa, đều không tự tánh.**

**Nhân duyên như mộng cho đến như hóa, đều không tự tánh; đẳng vô gián duyên, sở duyên duyên, tăng thượng duyên như mộng cho đến như hóa, đều không tự tánh. Từ duyên sanh ra các pháp như mộng cho đến như hóa, đều không tự tánh.**

**Vô minh như mộng cho đến như hóa, đều không tự tánh; hành, thức, danh sắc, lục xứ, xúc, thọ, ái, thủ, hữu, sanh, lão tử như mộng cho đến như hóa, đều không tự tánh.**

**Pháp thiện như mộng cho đến như hóa, đều không tự tánh; pháp phi thiện như mộng cho đến như hóa, đều không tự tánh. Pháp hữu ký như mộng cho đến như hóa, đều không tự tánh; pháp vô ký như mộng cho đến như hóa, đều không tự tánh. Pháp hữu lậu như mộng cho đến như hóa, đều không tự tánh; pháp vô lậu như mộng cho đến như hóa, đều không tự tánh. Pháp thế gian như mộng cho đến như hóa, đều không tự tánh; pháp xuất thế gian như mộng cho đến như hóa, đều không tự tánh. Pháp hữu vi như mộng cho đến như hóa, đều không tự tánh; pháp vô vi như mộng cho đến như hóa, đều không tự tánh.**

**Bố thí Ba-la-mật-đa cho đến Bát-nhã Ba-la-mật-đa như mộng cho đến như hóa, đều không tự tánh. Nội không cho đến vô tánh tự tánh không như mộng cho đến như hóa, đều không tự tánh. Chơn như cho đến bất tư nghì giới như mộng cho đến như hóa, đều không tự tánh. Khổ tập diệt đạo thánh đế như mộng cho đến như hóa, đều không tự tánh. Bốn niệm trụ cho đến tám thánh đạo chi như mộng cho đến như hóa, đều không tự tánh. Không, vô tướng, vô nguyện giải thoát môn như mộng cho đến như hóa, đều không tự tánh. Bốn tĩnh lự, bốn vô lượng, bốn vô sắc định như mộng cho đến như hóa, đều không tự tánh. Tám giải thoát, tám thắng xứ, chín thứ đệ định, mười biến xứ như mộng cho đến như hóa, đều không tự tánh.**

**Tịnh quán địa cho đến Như Lai địa như mộng cho đến như hóa, đều không tự tánh. Cực hỷ địa cho đến Pháp vân địa như mộng cho đến như hóa, đều không tự tánh. Tất cả đà-la-ni môn, tam-ma-địa môn như mộng cho đến như hóa, đều không tự tánh. Năm nhãn, sáu thần thông như mộng cho đến như hóa, đều không tự tánh. Như Lai mười lực cho đến mười tám pháp Phật bất cộng như mộng cho đến như hóa, đều không tự tánh. Ba mươi hai tướng Đại sĩ, tám mươi tùy hảo như mộng cho đến như hóa, đều không tự tánh. Pháp vô vong thất, tánh hằng trụ xả như mộng cho đến như hóa, đều không tự tánh.**

**Nhất thiết trí, đạo tướng trí, nhất thiết tướng trí như mộng cho đến như hóa, đều không tự tánh. Quả Dự lưu cho đến Độc giác Bồ-đề như mộng cho đến như hóa, đều không tự tánh. Tất cả hạnh Bồ-tát Ma-ha-tát như mộng cho đến như hóa, đều không tự tánh. Chư Phật Vô thượng Chánh đẳng Bồ-đề như mộng cho đến như hóa, đều không tự tánh.**

**Lại nói lời này: Chúng ngươi phải biết, trong đây không sắc thọ tưởng hành thức. Không nhãn xứ cho đến ý xứ. Không sắc xứ cho đến pháp xứ. Không nhãn giới cho đến ý giới. Không sắc giới cho đến pháp giới. Không nhãn thức giới cho đến ý thức giới. Không nhãn xúc cho đến ý xúc. Không nhãn xúc làm duyên sanh ra các thọ cho đến ý xúc làm duyên sanh ra các thọ.**

**Không địa giới cho đến thức giới. Không nhân duyên cho đến tăng thượng duyên. Không từ duyên sanh ra các pháp. Không vô minh cho đến lão tử. Không pháp thiện phi thiện. Không pháp hữu ký vô ký. Không pháp hữu lậu vô lậu. Không pháp thế gian xuất thế gian. Không pháp hữu vi vô vi.**

**Không Bố thí Ba-la-mật-đa cho đến Bát-nhã Ba-la-mật-đa. Không nội không cho đến vô tánh tự tánh không. Không chơn như cho đến bất tư nghì giới. Không khổ tập diệt đạo thánh đế. Không bốn niệm trụ cho đến tám thánh đạo chi. Không không, vô tướng, vô nguyện giải thoát môn. Không bốn tĩnh lự, bốn vô lượng, bốn vô sắc định. Không tám giải thoát cho đến mười biến xứ.**

**Không Tịnh quán địa cho đến Như Lai địa. Không Cực hỷ địa cho đến Pháp vân địa. Không tất cả đà-la-ni môn, tam-ma-địa môn. Không năm nhãn, sáu thần thông. Không Như Lai mười lực cho đến mười tám pháp Phật bất cộng. Không ba mươi hai tướng Đại sĩ, tám mươi tùy hảo. Không pháp vô vong thất, tánh hằng trụ xả.**

**Không nhất thiết trí, đạo tướng trí, nhất thiết tướng trí. Không quả Dự lưu cho đến Độc giác Bồ-đề. Không tất cả hạnh Bồ-tát Ma-ha-tát. Không chư Phật Vô thượng Chánh đẳng Bồ-đề. Không mộng, không kẻ thấy mộng. Không vang, không kẻ nghe vang. Không tượng, không kẻ thấy tượng. Không bóng sáng, không kẻ thấy bóng sáng. Không ánh nắng, không kẻ thấy ánh nắng. Không huyễn, không kẻ thấy huyễn. Không hóa, không kẻ thấy hóa.**

**Lại nói lời này: Chúng ngươi phải biết, tất cả pháp này đều không thật sự, vô tánh làm tánh. Vì sức hư vọng phân biệt chúng ngươi, nên đối trong không uẩn khởi tưởng có uẩn, đối trong không xứ khởi tưởng có xứ, đối trong không giới khởi tưởng có giới, đối trong không xúc khởi tưởng có xúc, đối trong không thọ khởi tưởng có thọ.**

**Lại nói lời này: Chúng ngươi phải biết, tất cả pháp tánh uẩn xứ giới thảy đều từ duyên sanh, điên đảo khởi ra các nghiệp bị nhiếp thọ dị thục. Vì nhân nào chúng ngươi đối pháp không thật sự hư dối này khởi tưởng thật sự?**

**Bấy giờ, Bồ-tát phương tiện khéo léo đủ đại thần lực, nếu các hữu tình kẻ có xan tham, phương tiện cứu vớt khiến lìa xan tham. Các hữu tình này lìa xan tham rồi, mới dạy tu Bố thí Ba-la-mật-đa. Các hữu tình này vì nhờ bố thí nên được ngôi của lớn giàu sang tự tại.**

**Lại từ chỗ này phương tiện cứu vớt dạy tu Tịnh giới Ba-la-mật-đa. Các hữu tình này vì nhờ tịnh giới nên được sanh chỗ lành cao sang tự tại.**

**Lại từ chỗ này phương tiện cứu vớt dạy tu An nhẫn Ba-la-mật-đa. Các hữu tình này vì nhờ an nhẫn nên chóng năng được Vô sanh pháp nhẫn.**

**Lại từ chỗ này phương tiện cứu vớt dạy tu Tinh tiến Ba-la-mật-đa. Các hữu tình này vì nhờ tinh tiến nên cho đến Vô thượng Chánh đẳng Bồ-đề, đối các pháp lành chẳng còn quay lui.**

**Lại từ chỗ này phương tiện cứu vớt dạy tu Tĩnh lự Ba-la-mật-đa. Các hữu tình này vì nhờ tĩnh lự nên được sanh Phạm thế, đối sơ tĩnh lự an trụ tự tại. Từ sơ tĩnh lự phương tiện cứu vớt lại khiến an trụ tĩnh lự thứ hai. Như vậy, lần lữa phương tiện cứu vớt cho đến khiến trụ định Phi tưởng phi phi tưởng xứ.**

**Lại từ chỗ này phương tiện cứu vớt tùy kia sở thích khiến trụ Tam thừa. Hoặc khiến trụ bốn niệm trụ cho đến tám thánh đạo chi. Hoặc khiến trụ ba môn giải thoát. Hoặc khiến trụ tám giải thoát cho đến mười biến xứ. Hoặc khiến trụ bốn thánh đế. Hoặc khiến trụ sáu Ba-la-mật-đa. Hoặc khiến trụ nội không cho đến vô tánh tự tánh không. Hoặc khiến trụ chơn như cho đến bất tư nghì giới. Hoặc khiến trụ Cực hỷ địa cho đến Pháp vân địa. Hoặc khiến trụ đà-la-ni môn, tam-ma-địa môn. Hoặc khiến trụ năm nhãn, sáu thần thông.**

**Hoặc khiến trụ Như Lai mười lực cho đến mười tám pháp Phật bất cộng. Hoặc khiến trụ pháp vô vong thất, tánh hằng trụ xả. Hoặc khiến trụ nhất thiết trí, đạo tướng trí, nhất thiết tướng trí.**

**Bồ-tát Ma-ha-tát này phương tiện khéo léo, nếu các hữu tình say đắm hữu vi bố thí, tịnh giới, an nhẫn, tinh tiến, tĩnh lự, bát-nhã và sở đắc quả báo các pháp lành khác, đem các phương tiện an ủi cứu vớt khiến trụ cõi Vô dư Bát-niết-bàn.**

**Bồ-tát Ma-ha-tát này hành Bát-nhã Ba-la-mật-đa thẳm sâu phương tiện khéo léo thành tựu không sắc, không kiến, không đối pháp chơn vô lậu, an trụ trong ấy. Nếu các hữu tình đáng được quả Dự lưu, Nhất lai, Bất hoàn, A-la-hán, Độc giác Bồ-đề, hoặc lại Vô thượng Chánh đẳng Bồ-đề, thị hiện khuyên dẫn khen gắng vui mừng phương tiện cứu vớt, hoặc khiến được quả Dự lưu cho đến hoặc khiến chứng được Vô thượng Chánh đẳng Bồ-đề.**

**Như vậy, Thiện Hiện! Các Bồ-tát Ma-ha-tát hành Bát-nhã Ba-la-mật-đa thẳm sâu quán sát hai không, dù biết các pháp không chẳng như mộng cho đến như hóa, đều chẳng phải thật có, vô tánh làm tánh, tự tướng đều không, mà năng an lập được pháp thiện phi thiện. Nói rộng cho đến đây là năng chứng được chư Phật Vô thượng Chánh đẳng Bồ-đề đều không tạp loạn.**

**---o0o ---**